

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HS - ST
Ngày 18 - 8 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Tám.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái

Bà Lê Thị Bích Thuần

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Vũ Lan Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST – HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Liều Văn T, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1992, tại xã L, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Thôn T, xã L, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Liều Văn C và bà Lê Thị N; có vợ là Lăng Thị H (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; hiện tại ngoại tại địa phương, “có mặt”.

Bị hại: Chị Dương Thị Thanh H, sinh năm 1990, “vắng mặt”.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1986, “vắng mặt”.

Anh Đặng Văn T, sinh năm 1997, “vắng mặt”.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24 tháng 3 năm 2021, Liễu Văn T và anh Đặng Văn T từ tỉnh Thái Nguyên cùng đi xuống thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm việc làm. Khi xuống đến thị trấn Bá Hiến, T cùng anh Đặng Văn T thuê ở trọ tại gia đình ông Nguyễn Văn C, ở Tổ dân phố Tân Lập, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, do thiếu ổ cắm điện, anh Đặng Văn T rủ T đi mua ổ cắm điện về sử dụng thì T đồng ý. Cả hai đi bộ đến cửa hàng bán đồ kim khí, điện nước, đồ gia dụng của gia đình anh Nguyễn Đức K, ở tổ dân phố Tân Lập, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên (cách nơi thuê trọ của T 500m) để hỏi mua ổ cắm điện. Khi đến cửa hàng; anh Đặng Văn T vào bên trong cửa hàng để trao đổi việc mua bán ổ điện với anh K. T đứng ở phía sau anh Đặng Văn T quan sát thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A53 màu xanh, có ốp nhựa trong suốt của chị Dương Thị Thanh H, là vợ của anh K, để tại tầng hai giá để hàng phía sau anh K. Sau khi T quan sát không thấy ai để ý đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại. T lợi dụng lúc anh K vẫn đang bán hàng, không nhìn, không kiểm soát tài sản, đã tiến đến lấy trộm chiếc điện thoại di động của chị H, cất giấu vào túi quần bên phải của T rồi đi ra chỗ anh Đặng Văn T đang mua ổ cắm điện xong thì cả hai đi về phòng trọ. Khi về đến phòng trọ, T lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp được ra xem thì thấy điện thoại có cài mật khẩu, T tắt nguồn máy điện thoại, tháo sim điện thoại ra rồi cất vào túi quần của mình và không nói cho anh Đặng Văn T biết về việc mình vừa trộm cắp tài sản. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại chị H đã cùng chồng là anh K xem lại camera phát hiện T đã lấy chiếc điện thoại của chị H. Anh K và chị H đã trình báo đến Công an thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên. Qua rà soát, xác minh, cơ quan Công an thị trấn Bá Hiến đã triệu tập Liễu Văn T đến làm việc. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình và tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại đã trộm cắp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 47/KL – HĐ ĐGTS, ngày 16 tháng 4 năm 2021 Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bình Xuyên, kết luận về giá của chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A53 màu sơn xanh mà T đã trộm cắp của chị H có giá 2.366.000 đồng (*Hai triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn đồng*); 01 ốp vỏ điện thoại bằng nhựa có giá 20.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 2.386.000 đồng (*Hai triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn đồng*).

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên bị cáo Liễu Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 86/CT-VKSBX ngày 23 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố Liễu Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố Liễu Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” như Cáo trạng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65, Bộ luật Hình sự; xử phạt Liễu Văn T từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Bị hại là chị Dương Thị Thanh H vắng mặt tại phiên tòa, xong tại cơ quan điều tra chị H trình bày: Ngày 24 tháng 3 năm 2021 chị để chiếc điện thoại OPPO A53 trên giá để bán hàng của gia đình để sạc pin thì bị Liễu Văn T trộm cắp, sau khi vụ án bị phát hiện thì chị đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên trả lại tài sản là chiếc điện thoại trên. Nay chị không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo và chị đã có đơn gửi Tòa án, đề nghị xem xét miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người làm chứng là anh Đặng Văn T và anh Nguyễn Đức K vắng mặt tại phiên tòa xong tại Cơ quan cảnh sát điều tra đã có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên, của Điều tra viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Liễu Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo khai nhận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 3 năm 2021, tại Cửa hàng bán đồ điện nước của gia đình chị Dương Thị Thanh H, tại Tổ dân phố Tân Lập, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động OPPO A53 có ốp vỏ bằng nhựa của chị H để ở tầng hai giá để hàng ở cửa hàng và giấu

vào túi quần bên phải bị cáo đang mặc và sau đó trở về phòng trọ, để tránh bị phát hiện, bị cáo đã tắt nguồn điện thoại và tháo chiếc sim trong điện thoại ra khỏi máy, sau khi vụ án bị phát hiện, bị cáo đã tự giác giao nộp chiếc điện thoại đã trộm cắp. Trị giá chiếc điện thoại và ốp vỏ điện thoại bị cáo trộm cắp của chị Dương Thị Thanh H là 2.386.000 đồng (*Hai triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn đồng*).

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại; sơ đồ hiện trường; vật chứng vụ án đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp, có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Liễu Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”; tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, trị an tại địa phương và xâm phạm đến quyền sử hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là người phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả lại cho bị hại; bị hại không có ý kiến yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nào; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo có chỗ ở ổn định và nơi cư trú rõ ràng nên có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; giao bị cáo cho chính quyền địa phương, nơi bị cáo cư trú như mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ điều kiện giáo dục, giúp bị cáo tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu 0PP0 A53 và sim số 0974615459, sau khi vụ án bị phát hiện, chiếc điện thoại và sim đã được giao nộp và trả lại cho chị Dương Thị Thanh H; nhận lại tài sản chị H không có đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Liễu Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Liễu Văn T 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Liễu Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Linh Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Liễu Văn T phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bình Xuyên;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- CA huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; bị hại;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HSVA + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Tấn Tám

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
– CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Thái Lê Thị Bích Thuần

Nguyễn Tấn Tám

